ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHƯỚC TRÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 350 /QĐ-UBND	*Phước Trà, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC TRÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH-15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã về về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 06/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã về về bổ sung danh mục và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND xã Phước Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà;

Xét đề nghị của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã Phước Trà tại Tờ trình số 202/TTr-TTCUDVSNC ngày 29/4/2026; đề nghị của Phòng Kinh tế xã Phước Trà tại Tờ trình số 273/TTr-PKT ngày 29/4/2026, kèm theo Báo cáo số 272/BCTĐ-PKT ngày 29/4/2026 về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà và các văn bản, hồ sơ liên quan kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà với các nội dung chủ yếu như sau:

1.Tên công trình: Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà.

2. Địa điểm xây dựng: xã Phước Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Người quyết định đầu tư: UBND xã Phước Trà.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã Phước Trà.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Kiến Toàn.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm kịp thời xử lý nguy cơ sạt lở, mất ổn định đất khuôn viên Trụ sở làm việc Đảng ủy xã, bảo đảm an toàn công trình, tài sản và con người; hoàn thiện hạ tầng bảo vệ, tăng cường an ninh, chỉnh trang cảnh quan, đáp ứng yêu cầu sử dụng công trình ổn định, lâu dài.

7. Quy mô xây dựng và các thông số kỹ thuật chủ yếu: Xây kè chắn đất, nâng cấp tường rào Trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà với các nội dung như sau:

- Xây mới đoạn kè chắn đất và tường rào có chiều dài khoảng 67,5m với kết cấu: móng và giằng kè chắn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250; Móng tường bằng bê tông đá 1x2 M250; trụ bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200; xây tường bằng gạch 6 lỗ cao 0,5m, bên trên lắp khung sắt V40x4 và lưới B40 cao 1,2m; gia công lắp đặt cổng sắt mạ kẽm, sơn chống rỉ, lắp đặt hoàn thiện kích thước 1,2x1,7m; đắp đất nền; đổ nền bê tông dày 10cm đá 1x2 M200; hoàn thiện lăn sơn 3 nước.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi khuôn viên trụ sở làm việc Đảng ủy xã Phước Trà hiện có.

9. Loại, nhóm, cấp công trình: Dân dụng, cấp IV, nhóm C.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Không

11. Tổng dự toán phê duyệt: 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 510.165.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 16.278.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 46.759.000 đồng;
- Chi phí khác: 6.949.000 đồng;
- Chi phí dự phòng 19.849.000 đồng.

12. Nguồn vốn: Ngân sách xã.

13. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Chủ đầu tư (Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã) phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Hùng